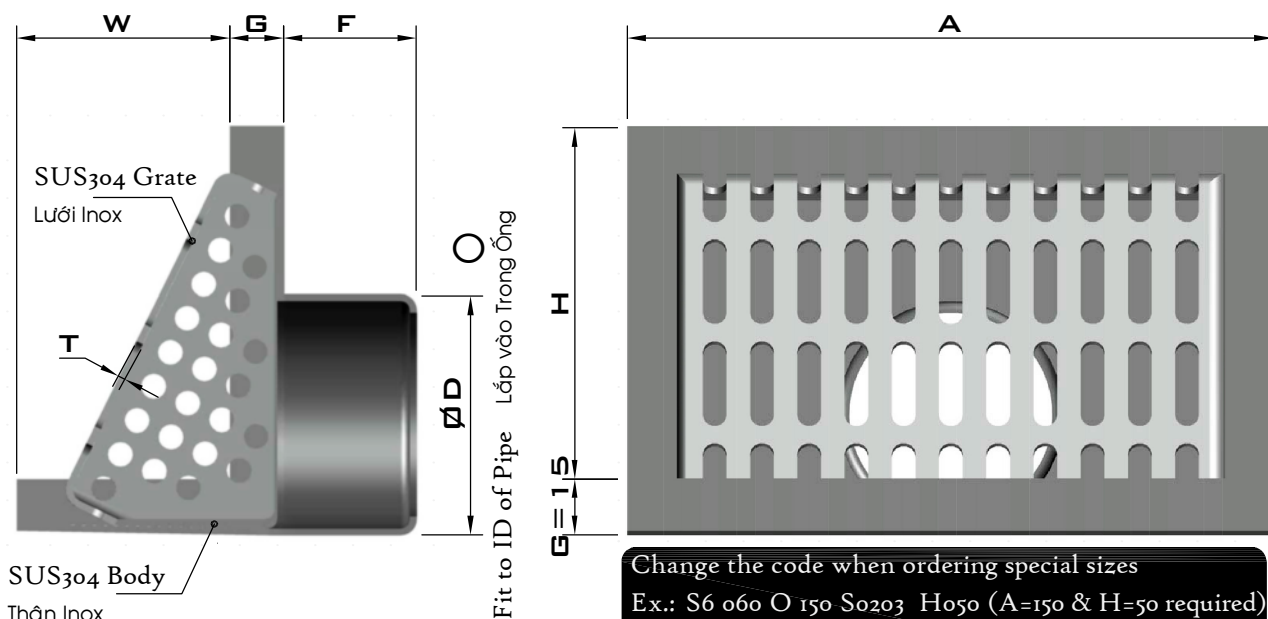


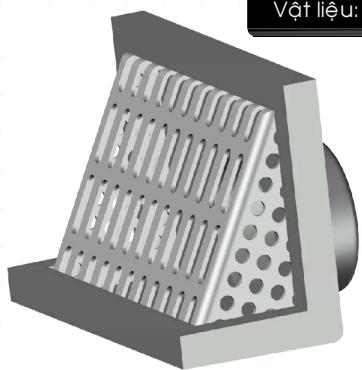
### Model S6 SUS304 Scupper Drains

### Kiểu S6 Phễu thoát nước Ngang Inox 304

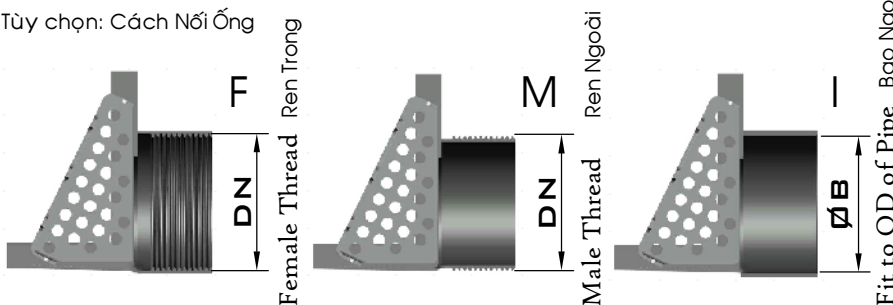


**Material: 304 Stainless Steel**  
**Vật liệu: Inox 304**

Change the code when ordering special sizes  
 Ex.: S6 060 O 150 S0203 H050 (A=150 & H=50 required)  
 Thay đổi mã số nếu yêu cầu kích thước đặc biệt  
 Vd: S6 060 O 150 S0203 H050 (yêu cầu A=150 & H=50)



Options: Pipe Connection  
 Tùy chọn: Cách Nối Ống



Pipe Size	A	ØB	ØD	F <sub>Min.</sub>	H	T	W	Free Area	Code
Kích thước Ống								Diện tích rãnh thoát	Mã số
(in) Ø	(mm)	(mm)	(mm)	(mm)	(mm)	(mm)	(mm)	(mm <sup>2</sup> )	
DN50 2	60	120	60	51	28	75	1.5	45	4,400 S6060 O 120 S0203
DN50 2	60	150	60	51	28	50	1.5	40	4,400 S6060 O 150 S0203
DN65 2 1/2	75	120	76	67	30	75	1.5	45	4,400 S6075 O 120 S0203
DN80 3	90	120	90	81	36	75	1.5	45	4,400 S6090 O 120 S0203
DN80 3	90	270	90	81	36	138	2.0	105	23,000 S6090 O 270 S0203
DN100 4	114	270	115	102	40	138	2.0	105	23,000 S6114 O 270 S0203
DN125 5	140	270	141	125	45	138	2.0	105	23,000 S6140 ? 270 S0203
DN150 6	168	320	169	152	50	200	2.0	108	33,000 S6168 O 320 S0203

Connecting Method  
 Cách Lắp vào Ống  
 F/M/O/I